

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST

Ngày 24/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Hiến.

2. Ông Tòng Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Vàng Thị S** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1980 tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Háng Lia, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Nhà L, sinh năm 1964 và bà Giàng Thị L, sinh năm 1965; có chồng: Ly Pó D (tên gọi khác: Ly A D), sinh năm 1982 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/7/2020, tạm giam từ ngày 17/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Ly Pó D (tên gọi khác: Ly A D)**, sinh năm 1982 tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Háng Lia, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly Ghia H (đã chết) và bà Giàng Thị Ph, sinh năm 1960; có vợ: Vàng Thị S, sinh năm 1980 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 08/7/2020, tạm giam từ ngày 17/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch: Anh **Tráng A Sang**, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 08 tháng 06 năm 2020 đến ngày 08 tháng 07 năm 2020, Vàng Thị S đã 02 lần bán ma túy với mục đích kiếm lời. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 08/06/2020, Vàng Thị S đã bán cho Giàng A D, sinh năm 1977 trú tại bản Trung Sua, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông 01 cục Heroine với giá 300.000đ. Nguồn gốc số Heroine Vàng Thị S bán cho Giàng A D là do Vàng Thị S mua của Giàng Chứ Ph trú tại bản Háng Lia, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông vào đầu tháng 6 năm 2020 với giá 300.000đ.

Lần 2: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06 tháng 07 năm 2020, Vàng Thị S một mình đi bộ sang nhà Giàng Chứ Ph trú tại bản Háng Lia, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông mua nợ được của Phênh 01 cục Heroine có khối lượng 2,23 gam và 08 viên Methamphetamine có khối lượng 0,78 gam với giá 1.000.000đ. Số Methamphetamine mua được, vào khoảng 20 giờ ngày 07/07/2020, khi Ly Pó đang nằm tại giường của gia đình D thì Vàng Thị S lấy gói Methamphetamine cắt trong túi vải ra đưa cho Ly Pó mục đích để D sử dụng. Số Heroine mua được, Vàng Thị S chia cắt thành 08 cục nhỏ, khoảng 06 giờ ngày 08/7/2020 Sua đã bán cho Vàng Khua Cửa sinh năm 1960 trú tại bản Háng Lia, xã Keo Lô 01 gói nhỏ Heroine với giá 50.000đ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 10 giờ 35 phút ngày 08/7/2020 xác định vật chứng chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Vàng Thị S có tổng khối lượng là: 2,23 gam. Trích 0,01 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 682/GĐ-PC09 ngày 16/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Vàng Thị S gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 11 giờ 35 phút ngày 08/7/2020 xác định vật chứng thu giữ của Ly A D là 08 viên nén màu hồng có khối lượng là: 0,78 gam. Trích 01 viên có khối lượng 0,08 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 683/GĐ-PC09 ngày 16/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ly Pó D gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy số thứ tự 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Bản cáo trạng số: 69/CT-VKS-ĐBĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị S về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Ly Pó D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Vàng Thị S + Ly Pó cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả hai tội là từ 08 năm đến 09 năm tù.

+ Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ly Pó từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn lại sau khi giám định là 2,13 gam Heroine và 07 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY có khối lượng 0,7 gam sau khi giám định và 01 túi vải màu đen có quai đeo. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ do bị cáo Vàng Thị S phạm tội mà có. Truy thu số tiền 300.000đ do bị cáo Vàng Thị S do bị cáo phạm tội mà có; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng Thị S, Ly Pó ; các bị cáo Vàng Thị S, Ly Pó D không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo Vàng Thị S, Ly Pó D thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể:

Trong thời gian từ ngày 08 tháng 06 năm 2020 đến ngày 08 tháng 07 năm 2020, Vàng Thị S đã 02 lần bán ma túy với mục đích kiếm lời. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 08/6/2020, Vàng Thị S đã bán cho Giàng A D, sinh năm 1977 trú tại bản Trung Sua, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông 01 cục Heroine với giá 300.000đ. Nguồn gốc số Heroine Vàng Thị S bán cho Giàng A D là do Vàng Thị S mua của Giàng Chứ Ph trú tại bản Háng Lia, xã Keo Lô, huyện Điện Biên Đông vào đầu tháng 6 năm 2020 với giá 300.000đ.

Lần 2: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06 tháng 7 năm 2020, Vàng Thị S mua nơ được của Giàng Chứ Ph 01 cục Heroine có khối lượng 2,23 gam và 08 viên Methamphetamine có khối lượng 0,78 gam với giá 1.000.000đ. Số Methamphetamine mua được, vào khoảng 20 giờ ngày 07/07/2020, Vàng Thị S đưa cho Ly Pó D mục đích để D sử dụng. Số Heroine mua được, Vàng Thị S chia cắt thành 08 cục nhỏ mục đích để bán lẻ kiếm lời. Khoảng 06 giờ ngày 08/7/2020 Sua đã bán cho Vàng Khua Cửa sinh năm 1960 trú tại bản Háng Lia, xã Keo Lôm 01 gói nhỏ Heroine với giá 50.000đ. Như vậy, bị cáo Vàng Thị S phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* với tổng khối lượng là 2,23 gam Heroine và chịu trách nhiệm hình sự về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* với khối lượng 0,78 gam Methamphetamine. Bị cáo Ly Pó D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* với khối lượng 0,78 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái, tàng trữ phép chất ma túy của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vàng Thị S đã phạm vào các tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ly Pó D đã phạm vào tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: 2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

“c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[2] Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo sinh ra và lớn lên trong một gia đình thuần nông được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành các bị cáo không được đi học. Năm 2005 bị cáo Ly Pó D và bị cáo Vàng Thị S kết hôn với nhau và có 03 con. Các bị cáo là người chồng, người cha, người vợ, người mẹ của 03 con, lẽ ra các bị cáo phải làm chỗ dựa cho các con noi theo mới phải. Nhưng các bị cáo không làm

được như vậy, mà lười lao động, thích ăn chơi đua đòi, muốn kiếm tiền bằng cách phi pháp, từ đó dẫn thân vào con đường nghiện chất ma túy. Đến ngày 08/7/2020 bị cáo Vàng Thị S bị bắt quả tang về các hành vi: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Ly Pó D bị bắt quả tang về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày hôm nay các bị cáo phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện để các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung:

+ Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo Vàng Thị S có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

+ Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo Ly Pó có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là vợ chồng của nhau, nghề nghiệp các bị cáo đều làm nương, hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn, đông con, là những đối tượng nghiện chất ma túy khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm 2,23 gam Heroine, giám định hết 0,01 gam, còn lại 2,13 gam Heroine và 08 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY có khối lượng 0,78 gam Methamphetamine, trích 01 viên có khối lượng 0,08 gam, còn lại 07 viên có khối lượng 0,7 gam Methamphetamine là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật. Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen có quai đeo. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ do bị cáo Vàng Thị S phạm tội mà có. Truy thu số tiền 300.000đ do bị cáo Vàng Thị S phạm tội ma túy mà có.

[6] Các vấn đề khác:

+ Đối với Giàng Chứ Ph (tên gọi khác: Giàng Chứ V) bị cáo Vàng Thị S khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã nhiều lần tiến hành xác minh và lập biên bản xác minh nhưng đối tượng không có mặt tại địa phương, chính quyền địa phương không biết Giàng Chứ Ph đi đâu nên chưa làm rõ được, do đó không đề cập xử lý. Đề nghị cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông tiếp tục xác minh, làm rõ đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Đối với Vàng Khuê C (tên gọi khác: Vàng Khuê N) là người đã mua ma túy của Vàng Thị S nhưng Của đã sử dụng hết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC ngày 26/9/2020 bằng hình thức cảnh cáo đối với Vàng Khuê C. HĐXX thấy hợp lý cần chấp nhận.

+ Đối với Giàng A D là người đã mua Heroine của Vàng Thị S vào ngày 08/6/2020. Hiện cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã khởi tố theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 53 ngày 19/6/2020. HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã Keo Lô huyện Điện Biên Đ là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 55; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Vàng Thị S** (tên gọi khác: Không) phạm các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

+ Xử phạt bị cáo **Vàng Thị S** 07 (bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 08/7/2020).

2. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Ly Pố D** (tên gọi khác: **Ly A D**) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

+ Xử phạt bị cáo **Ly Pố D** 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 08/7/2020).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 2,13 gam Heroine (sau khi giám định);

+ Tịch thu tiêu hủy 0,7 gam Methamphetamine (sau khi giám định).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đen có quai đeo.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 VNĐ (*Năm mươi nghìn đồng* đối với bị cáo Vàng Thị S.

+ Truy thu số tiền 300.000 VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Vàng Thị S.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 15/10/2020 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

4. Về án phí: Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng Thị S, Ly Pó .

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/11/2020)./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang